

Số: **505** /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày **08** tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế BVTC và dự toán công trình
Kè chống sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện Hương Khê**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2017 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 29/8/2011 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án Kè chống sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện Hương Khê; Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Kè chống sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện Hương Khê;

Căn cứ Văn bản số 1318/UBND-NL₁ ngày 09/3/2017 và Văn bản số 581/UBND-NL₁ ngày 31/01/2018 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung thiết kế BVTC công trình Kè chống sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên huyện Hương Khê;

Xét đề nghị của UBND huyện Hương Khê tại Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 27/10/2017 và Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 06/02/2018 (kèm Thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán tại Văn bản số 2195/TB-SNN ngày 26/10/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 157/SKHĐT-TĐ ngày 18/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Kè chống sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh Khoản 8 Điều 1 Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh, như sau:

"8. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

Thông nhất theo Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 2195/TB-SNN ngày 26/10/2017, với các nội dung chủ yếu sau:

- Tuyến kè: Cơ bản bám theo tuyến hiện trạng, điều chỉnh cục bộ một số vị trí đảm bảo trơn thuận. Chiều dài tuyến kè thiết kế là 866m, gia cố khóa đầu kè và cuối kè mỗi bên 8m, điểm đầu được đấu nối với đường giao thông sẵn có, điểm cuối tại vị trí cuối khu vực có người dân sinh sống dọc bờ sông, xã Lộc Yên.

- Đỉnh kè: Cao trình đỉnh kè thay đổi theo từng mặt cắt phù hợp với cao trình địa hình bờ sông đoạn gia cố; đoạn từ K0+95,52 đến K0+163,39 cao trình đỉnh kè (+8,40)m; đoạn từ K0+163,39 đến K0+193,64 cao trình đỉnh kè biến thiên theo độ dốc từ (+8,40)m đến (+15,00)m; đoạn từ K0+193,64 đến K0+288,03 đỉnh kè gia cố tường chắn đất, kết cấu tường bằng bê tông cốt thép R_b250 đá (1x2)cm loại 1, cao trình đỉnh tường chắn (+16,00)m; đoạn từ K0+288,03 đến K0+867,09, cao trình đỉnh kè (+15,00)m; đoạn từ K0+867,09 đến K0+895,46 cao trình đỉnh kè biến thiên theo độ dốc từ (+15,00)m xuống (+13,50)m; đoạn từ K0+895,46 đến K0+961,59 cao trình đỉnh kè (+13,50)m. Đỉnh kè làm đường giao thông kết hợp quản lý rộng 3,0m; kết cấu bằng bê tông R_b250 đá (1x2)cm loại 1, dày 20cm, phía dưới lót bạt xác rắn, dọc theo đường bố trí rãnh thoát nước dọc kết cấu bằng bê tông R_b250 đá (1x2)cm loại 1, kích thước rãnh (30x40)cm, dày 15cm; khóa đỉnh kè bằng dầm bê tông cốt thép R_b250 đá (1x2)cm loại 1, kích thước dầm (30x50)cm.

- Mái kè: Hệ số mái kè $m = 2,0$, kết cấu mái kè bằng đá hộc xếp chèn chặt dày 30cm trong khung chia ô bằng dầm bê tông cốt thép R_b250 đá (1x2) loại 1, phía dưới lót đá dăm (2x4)cm dày 10cm, dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật; riêng mái kè đoạn từ K0+173,17 đến K0+961,59 bố trí cơ rộng 2,0m ở cao trình (+10,50)m, kết cấu cơ kè bằng đá hộc ghép chèn chặt dày 30cm; đoạn từ K0+193,64 đến K0+386,14 (dài 192,5m) mái kè từ cao trình (+7,00)m đến (+10,50)m gia cố xếp rọ đá bọc PVC chồng lên nhau tạo mái, kích thước rọ (2,0x1,0x0,5)m. Đoạn từ K0+303 đến K0+365 bóc lớp đất trạng thái dẻo mềm và dẻo chảy bảo hòa nước từ cao trình (+10,0)m đến (+14,0)m theo hiện trạng đắp thay thế bằng cuội sỏi xô bờ tạo tầng lọc cho thân kè, bề rộng cắt ngang đào thay đất trung bình 10,0m, phía ngoài mái băng rộng 3m được xếp bao tải cát tạo mái $m = 2,0$.

- Chân kè: Đoạn từ K0+95,52 đến K0+193,64 (dài 98,12m) và đoạn từ K0+193,64 đến K0+961,59 (dài 180m) cao trình đỉnh chân kè (+6,00)m, kết cấu chân kè bằng dầm bê tông cốt thép R_b250 đá (1x2)cm loại 1, phía ngoài chân kè đoạn từ K0+109,97 đến K0+163,39 và đoạn từ K0+343,35 đến K0+402,32 được gia cố bằng 3 hàng rọ đá kích thước (2x1x0,5)m, phía dưới là dầm lót và vải địa kỹ thuật; riêng đoạn từ K0+163,39 đến K0+343,35 và đoạn từ K0+402,32 đến K0+690,01 cơ chân kè được gia cố bằng đá hộc thả rôi, phía ngoài bọc rọ đá kích thước (2x1x0,5)m; đoạn từ K0+690,01 đến K0+961,59 cơ chân kè được gia cố bằng đá hộc thả rôi bề rộng cơ B = 6,0m, đỉnh cơ gia cố 03 hàng rọ đá, kích thước rọ (2x1x0,5)m. Đoạn từ K0+193,64 đến K0+386,14 (dài 192,5m) cao trình đỉnh chân kè (+7,00)m; kết cấu chân kè gia cố bằng rọ đá, kích thước (2x1x0,5)m; những đoạn rọ đá đặt trên nền đất phía dưới lót đá dăm (2x4)cm dày 10cm, dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật.

- Công trình trên tuyến kè: Bố trí 03 bển dân sinh rộng 2,0m tại K0+228,72, K0+371,14 và K0+546,80, kết cấu bằng bê tông R_b250 đá (1x2)cm loại 1; bố trí 01 tràn tiêu nước tại K0+100,45, hình thức tràn đỉnh rộng chảy tự do, chiều rộng ngưỡng tràn 4,0m, kết cấu bản đáy và tường bên tràn bằng bê tông cốt thép R_b250 đá (1x2)cm loại 1, trên đỉnh tràn bố trí cầu phục vụ giao thông, kết cấu cầu bằng bê tông cốt thép R_b250 đá(1x2)cm loại 1.

- Tuyến đường thi công: Được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV, chiều dài tuyến đường thiết kế là 280m, bề rộng mặt đường B_m = 3,5m, bề rộng nền đường B_n = 5m, kết cấu mặt đường từ trên xuống gồm một lớp bê tông R_b250 đá (1x2)cm loại 1, dày 20cm, phía dưới lót bạt xác rắn và cuối cùng là lớp cấp phối đá dăm dày 15cm; hoàn trả 150m mặt đường bê tông qua khu dân cư để sử dụng vận chuyển vật liệu trong quá trình thi công.”

2. Điều chỉnh Khoản 9 Điều 1 Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh, như sau:

“9. Giá trị dự toán sau khi điều chỉnh: 38.805.080.000 đồng.

Trong đó:

TT	Hạng mục chi phí	Giá dự toán đã phê duyệt (đồng)	Giá dự toán sau điều chỉnh (đồng)	Giá trị Tăng (+) Giảm (-) (đồng)
1	Chi phí xây dựng:	30.431.319.000	32.101.456.000	+1.670.137.000
2	Chi phí QLDA:	545.911.000	545.911.000	0
3	Chi phí tư vấn đầu tư:	2.573.358.000	2.587.021.000	+13.663.000
4	Chi phí khác:	1.726.757.000	3.297.718.000	+1.570.961.000
5	Chi phí dự phòng:	3.527.735.000	272.974.000	-3.254.761.000
	Tổng cộng	38.805.080.000	38.805.080.000	0

3. Điều chỉnh Khoản 10 Điều 1 Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh, như sau:

“10. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn hợp pháp khác (đã bố trí 9.000 triệu đồng tại Quyết định số 4195/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 và Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 20/4/2016 của UBND tỉnh).”

4. Điều chỉnh Khoản 13 Điều 1 Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 01/9/2015, Khoản 14 Điều 1 Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh, như sau:

“Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2018.”

5. Các nội dung khác giữ nguyên như Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- UBND huyện Hương Khê (Chủ đầu tư) căn cứ các nội dung phê duyệt tại Quyết định này tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo công trình xây dựng phát huy hiệu quả, an toàn bền vững; căn cứ vào dự toán điều chỉnh, bổ sung được duyệt, tổ chức thương thảo ký bổ sung hợp đồng vào hợp đồng xây lắp công trình Kè chống sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, giám trừ giá hợp đồng theo tỷ lệ giảm giá đấu thầu được duyệt, đảm bảo tiết kiệm chi phí đầu tư, hoàn thành công trình đúng thời gian quy định.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện rà soát, xác định giá trị dự toán phát sinh thuộc bảo hiểm hiểm công trình, đánh giá mức độ phù hợp đối với các phần công việc đã thi công so với hồ sơ thiết kế điều chỉnh, bổ sung, công tác nghiệm thu, thanh toán công trình theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Hương Khê và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Đặng Ngọc Sơn;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Phó VP/UB tỉnh (theo dõi NL);
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NL₁. (10)

Nguyễn Văn Minh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Sơn